

Châu Thành, ngày 10 tháng 3 năm 2023

Số: 57/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 324/2023/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 3 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Bình A, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An.

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Bình A và chị Trần Thị Thanh T (theo giấy chứng nhận kết hôn số: 62/2012, ngày 05/3/2012 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Long An).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Bình A và chị Trần Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Thanh T được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Ngọc Khánh L, sinh ngày 04/9/2012, Lê Ngọc Hoàng L, sinh ngày 12/5/2014 (theo nguyện vọng của con chưa thành niên). Chị T không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Bình A tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ nhưng được cản trừ vào số tiền mà anh Bình A đã nộp tạm ứng 300.000đ theo biên lai thu số 0016305 ngày 01/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, anh Lê Bình A được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000đ.

Chị Trần Thị Thanh T không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Kim Thị Ngọc Thu